**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

|  |  |
| --- | --- |
| **Môn: HDH** |  |
| **Tuần: 27**  **Lớp: 2** | Thứ hai ngày tháng năm |

**BÀI 55 :** ĐỀ-XI-MÉT. MÉT. KI-LÔ-MÉT **(Tiết 1)**

**I. MỤC TIÊU:** Sau bài học, HS có khả năng:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Nắm vững mối quan hệ đo độ dài giữa các đơn vị đo mét, đề-xi-mét và xăng-ti-mét.

- Biết thực hiện chuyển đổi và ước lượng các số đo đơn giản theo độ dài của các đơn vị đo đã học.

**2. Năng lực:** Phát triển năng lực tư duy: chuyển đổi, ước lượng độ dài; năng lực giải quyết vấn đề: giải quyết một số vấn đề thực tiễn các đơn vị độ dài đã học.

**3. Phẩm chất:** HS chăm chỉ làm bài, tính toán cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Các đồ dùng thước đo cm, m

- HS: Vở BT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** |
| **1. Ôn bài cũ:**  + Kể tên các đơn vị đo độ dài đã học từ lớn đến bé?  + Nêu mối quan hệ giữa m với dm, cm?  -GV nhận xét, tuyên dương và dẫn vào bài.  **2. HDHS làm bài tập**  **Bài 1**: Viết số thích hợp vào chỗ chấm  - GV gọi HS nêu yêu cầu  - GV hướng dẫn HS làm bài cá nhân sau đó đổi bài kiểm tra chéo, góp ý bài của bạn.  + Nêu các đơn vị đo độ dài đã học.  +Quan hệ giữa các đơn vị đo độ dài đó.  + Thực hành đổi các đơn vị đo  - GV cùng lớp chữa bài.  - GV nhận xét chốt lại ý kiến đúng.  **Bài 2:** Nối đồ vật với số đo độ dài thích hợp trong thực tế.  - GV gọi HS nêu yêu cầu  - GV yêu cầu HS làm theo nhóm đôi.  - GV cùng lớp chữa bài.  -GV nhận xét, chốt kết quả đúng.  **Bài 3:** Viết số thích hợp vào chỗ chấm  - GV gọi HS nêu yêu cầu  - GV yêu cầu HS làm theo nhóm đôi.  - GV cùng lớp chữa bài.  -GV nhận xét, chốt kết quả đúng.  **Bài 4:** Em hãy đánh dấu vào ô trống trước câu miêu tả đồ vật dài nhất.  - GV gọi HS nêu yêu cầu  - GV hướng dẫn HS làm bài cá nhân sau đó đổi bài kiểm tra chéo, góp ý bài của bạn  -GV nhận xét, chốt kết quả đúng.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - GV cho HS nêu lại những đơn vị đo độ dài đã học.  - GV nhận xét, dặn dò.  - Dặn dò về nhà. | - HS nêu  -HS đọc yêu cầu  - HS làm bài cá nhân, đổi bài kiểm tra chéo, góp ý bài của bạn.  -HS chữa bài:  a) 2 dm = 20 cm ; 3 m = 30dm  4 dm = 40 cm ; 6m = 60 dm  7m = 700 cm  9m = 900cm  b) 20dm = 2m; ….  - HS nêu yêu cầu.  **-**HS thảo luận nhóm, ghi kết quả vào vở.  - Các nhóm trình bày.  VD: Bảng lớp Việt dài khoảng: 2m  Chiều dài quyển sổ: 2dm  Chiều dài chiếc ghim : 2cm  - HS đọc yêu cầu.  **-**HS thảo luận nhóm, ghi kết quả vào vở.  - Các nhóm trình bày:  a) Bảng lớp Việt dài khoảng 3m.  b) Bảng lớp Việt dài khoảng 30dm.  c) Bảng lớp Việt dài khoảng 300cm.  -HS đọc yêu cầu  - HS làm bài cá nhân, đổi bài kiểm tra chéo, góp ý bài của bạn.  -HS chữa bài: Bàn gấp HS dài khảng 5dm  - HS nêu lại những đơn vị đo độ dài đã học. |

Bổ sung:

................................................................................................................................................................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

|  |  |
| --- | --- |
| **Môn: HDH** |  |
| **Tuần: 27**  **Lớp: 2** | Thứ ba ngày tháng năm |

**BÀI 55 :** ĐỀ-XI-MÉT. MÉT. KI-LÔ-MÉT **(Tiết 2)**

**I. MỤC TIÊU:** Sau bài học, HS có khả năng:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Ôn tập, củng cố kiến thức về các đơn vị đo độ dài (đề-xi-mét; mét).

- Ôn tập việc tính toán, so sánh các số đo độ dài.

**2. Năng lực:**

- Phát triển năng lực tư duy: tính toán, so sánh các số có độ dài là mét ; năng lực giải quyết vấn đề: giải quyết một số vấn đề thực tiễn liên quan đến các đơn vị độ dài đã học.

**3. Phẩm chất:** HS chăm chỉ làm bài, tính toán cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Các đồ dùng thước đo cm , m.

- HS: Vở BT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** |
| **1. Khởi động:**  - GV tổ chức trò chơi *“Ai nhanh-Ai đúng”.*  - GV nhận xét, tuyên dương và dẫn vào bài.  **2. HDHS làm bài tập**  **Bài 1**: **Viết số thích hợp vào chỗ chấm**  - GV gọi HS nêu yêu cầu  - GV hướng dẫn HS làm bài cá nhân sau đó đổi bài kiểm tra chéo, góp ý bài của bạn.  - GV cùng lớp chữa bài.  - GV nhận xét chốt lại ý kiến đúng.  **Bài 2:** **Số ?**  - GV gọi HS đọc đề toán  - Hướng dẫn HS thảo luận nhóm 2, tìm hiểu bài toán:  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  +Bài yêu cầu làm gì?  - GV cùng lớp chữa bài.  -GV nhận xét, chốt kết quả đúng.  **Bài 3:**  -Gọi HS đọc nội dung bài tập.  -Yêu cầu HS luận nhóm, trả lời các câu hỏi:  +Bài toán cho biết gì? Bài toán hỏi gì?  +Bài có mấy yêu cầu?  +Để làm được bài toán này chúng ta cần làm gì?  -HDHS làm mẫu :  a) Cao nhất là công trình nào?  Vì sao?  b) Những công trình kiến trúc cao hơn 25m  c) Cột cờ HN cao hơn Tháp Rùa …m ?  -GV nhận xét, chốt kết quả đúng.  **Bài 4:** **Số?**  - GV gọi HS đọc nội dung bài tập  -Gợi ý: Để biết chiều cao của cột cờ chúng ta cần làm gì?  -GV nhận xét, chốt kết quả đúng.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - GV cho HS nêu lại những đơn vị đo độ dài đã học.  - GV nhận xét, dặn dò.  - Dặn dò về nhà. | - HS tham gia chơi.  -HS đọc yêu cầu  - HS làm bài cá nhân, đổi bài kiểm tra chéo, góp ý bài của bạn.  -HS chữa bài:  5m + 9m = 14m; 15m + 35m = 50m  43dm + 15 dm = 58 dm; ….  - HS đọc bài toán  **-**HS thảo luận nhóm 2 để tìm hiểu đề toán, sau đó HS làm bài cá nhân.  -HS nêu  - HS chữa bài: điền số:  60 + 40 = 100 (m)  Đáp số: 100 m  - 2 HS đọc nội dung bài tập.  **-**HS thảo luận nhóm, trả lời:  +HS trả lời  + Bài có 3 yêu cầu : phần a), b), c)  + Để làm được bài toán này chúng ta cần so sánh các số đo độ dài (ở phần a và b) và thực hiện phép tính (ở phần c).  -HS làm bài cá nhân rồi đổi vở kiểm tra chéo, góp ý cho nhau.  -2 HS làm mẫu hỏi- đáp:  Công trình cao nhất là cột cờ HN 33m  Vì so sánh chiều cao ta thấy: 33m>26m>21m>9m  -Các nhóm nối tiếp trình bày  -HS đọc nội dung bài tập.  - HS làm bài cá nhân, đổi bài kiểm tra chéo, góp ý bài của bạn.  -HS chữa bài, nêu cách làm, điền số vào ô trống: 12m  - HS nêu lại những đơn vị đo độ dài đã học. |

Bổ sung:

................................................................................................................................................................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

|  |  |
| --- | --- |
| **Môn: HDH** |  |
| **Tuần: 27**  **Lớp: 2** | Thứ tư ngày tháng năm |

**BÀI 55 :** ĐỀ-XI-MÉT. MÉT. KI-LÔ-MÉT **(Tiết 3)**

**I. MỤC TIÊU:** Sau bài học, HS có khả năng:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Ôn tập, củng cố mối quan hệ giữa đơn vị đo độ dài ki-lô-mét và mét.

- Thực hiện tính toán và ước lượng các số đo đã học trong một số trường hợp đơn giản.

**2. Năng lực:**

- Phát triển năng lực tư duy: tính toán với các số đo độ dài; năng lực giải quyết vấn đề: giải quyết một số vấn đề thực tiễn các đơn vị độ dài đã học.

**3. Phẩm chất:** HS chăm chỉ làm bài, tính toán cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Vở BT

- HS: Vở BT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** |
| **1. Ôn bài cũ:**  Kể tên đơn vị đo độ dài đã học lớn hơn mét?  -GV nhận xét, tuyên dương và dẫn vào bài.  **2. HDHS làm bài tập**  **Bài 1**: Viết số thích hợp vào chỗ chấm  - GV gọi HS nêu yêu cầu  - GV hướng dẫn HS làm bài cá nhân sau đó đổi bài kiểm tra chéo, góp ý bài của bạn.    - GV cùng lớp chữa bài.  - GV nhận xét chốt lại ý kiến đúng.  **Bài 2:** Viết số thích hợp vào chỗ chấm  - GV gọi HS nêu yêu cầu  - Hướng dẫn HS làm bài cá nhân  - Yêu cầu HS đổi vở kiểm tra chéo.  - GV cùng lớp chữa bài.  - GV nhận xét, chốt kết quả đúng.  **Bài 3:** Viết tiếp vào chỗ chấm cho thích hợp  -Gọi HS đọc nội dung bài tập.  -Hướng dẫn làm mẫu phần a:  + Để biết tỉnh thành nào xa Hà Nội nhất chúng ta cần làm gì?  -Yêu cầu HS luận nhóm, làm bài  -Gọi HS chữa bài.  -GV nhận xét, chốt kết quả đúng.  **Bài 4:** Viết số thích hợp vào chỗ chấm  - GV gọi HS đọc nội dung bài tập  -HDHS tìm hiểu đề toán:  +Bài toán cho biết gì?  +Bài toán hỏi gì?  +Để viết số thích hợp vào chỗ chấm, ta cần làm gì?  -Gọi HS chữa bài.  -GV nhận xét, chốt kết quả đúng.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Nêu mối quan hệ giữa km và m?  - GV nhận xét, dặn dò.  - Dặn dò về nhà. | - HS nêu  - HS nêu  - HS làm bài cá nhân, đổi bài kiểm tra chéo, góp ý bài của bạn.  *1km = 1000m 1000m = 1km*  - HS chữa bài  - HS nêu yêu cầu  **-** HS làm bài cá nhân.  *6 km + 9 km = 15 km ; …*  *21 km – 10km = 11 km; …*  - HS đổi vở kiểm tra chéo, góp ý cho nhau  - HS chữa bài  -HS đọc nội dung bài tập.  - Để biết tỉnh thành nào xa Hà Nội nhất chúng ta cần so sánh quãng đường từ HN đến tỉnh đó.  - HS luận nhóm, làm bài  - HS chữa bài:  a) Tỉnh thành xa HN nhất là Nam Định: *110km*  b) Tỉnh thành gần HN nhất là Hải Dương: *60km.*  c)Tỉnh thành xa Hà Nội hơn 100km là *Nam Định*  d)Trong 2 tỉnh Thái Nguyên và Hải Dương, tỉnh gần Hà Nội hơn là *Hải Dương* và gần hơn *15km*  - 2 HS đọc nội dung bài tập.  **-**HS thảo luận nhóm tìm hiểu đề bài  -HS làm bài cá nhân, làm bài  - HS chữa bài và giải thích cách làm:  VD phần a:  *Để đi qua dãy núi Thạch Sanh cần đi :*  *20 km + 15km = 35 km. Vậy cần điền 35*  - HS nêu. |

Bổ sung:

................................................................................................................................................................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

|  |  |
| --- | --- |
| **Môn: HDH** |  |
| **Tuần: 27**  **Lớp: 2** | Thứ năm ngày tháng năm |

**BÀI 56 :** GIỚI THIỆU TIỀN VIỆT NAM

**I. MỤC TIÊU:** Sau bài học, HS có khả năng:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố về nhận biết được các tờ tiền Việt Nam 100 đồng, 200 đồng, 500 đồng, 1000 đồng .

- Hiểu biết về tài chính thông qua ý nghĩa của đồng tiền và có kĩ năng dùng tiền để mua hàng hóa.

**2. Năng lực:**

- Phát triển năng lực tư duy: kĩ năng dùng tiền để mua hàng hóa; năng lực giải quyết vấn đề: giải quyết một số vấn đề thực tiễn mua bán hàng hóa.

**3. Phẩm chất:** HS chăm chỉ làm bài, tính toán cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Vở BT

- HS: Vở BT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** |
| **1. Ôn bài cũ:**  - Kể tên các mệnh giá tiền Việt Nam em đã học?  -GV nhận xét, tuyên dương và dẫn vào bài.  **2. HDHS làm bài tập**  **Bài 1**: Số ?  - GV gọi HS nêu yêu cầu  - HS HS làm bài:  + Quan sát trong bài xem có những mệnh giá tiền nào?  + Mỗi mệnh giá có bao nhiêu tờ ?  - GV cùng lớp chữa bài.  - GV nhận xét chốt lại ý kiến đúng.  **Bài 2:** Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.  - GV gọi HS nêu yêu cầu  - Hướng dẫn HS làm bài cá nhân  -Yêu cầu HS đổi vở kiểm tra chéo.  - GV cùng lớp chữa bài.  -GV nhận xét, chốt kết quả đúng.  *\** **Trò chơi:** GV tổ chức cho HS chơi trò chơi với tên gọi *“Đi chợ”*  - GV chuẩn bị: *Một số hộp đựng đồ, 1 số vật thật hoặc mô hình đồ vật có ghi giá tiền lên đó, phát cho đại diện 3 hoặc 4 nhóm 1 số tờ tiền thật hoặc thẻ in mệnh giá tiền*. *Trong thời gian quy định, mỗi nhóm dùng số tiền mình có để mua được càng nhiều đồ càng tốt.*  Lưu ý: *GV HD HS xếp hàng để mua đồ*  Kết thúc: *Nhóm nào dùng số tiền mình có mua được nhiều đồ nhất thì nhóm đó sẽ chiến thắng.*  - GV quan sát các đội tham gia chơi, giúp đỡ các nhóm còn lúng túng...  - GV nhận xét các đội chơi, tuyên dương đội thắng cuộc.  **Bài 3:** Đ, S ?  -Gọi HS đọc nội dung BT  - Gọi HS nêu yêu cầu của bài tập.  -Hướng dẫn làm bài:  +Quan sát các tờ tiền của Mai và Mi.  +So sánh các tờ tiền cảu hai bạn  +Điền Đ, S thích hợp.  -Yêu cầu HS làm bài  GV quan sát, giúp đỡ HS gặp khó khăn.  -Gọi HS chữa bài.  -GV nhận xét, chốt kết quả đúng.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Nêu những mệnh giá tiền Việt Nam vừa học?  - GV nhận xét, dặn dò.  - Dặn dò về nhà. | - HS nêu  -HS nêu yêu cầu  - HS làm bài cá nhân, đổi bài kiểm tra chéo, góp ý bài của bạn.  -HS chữa bài: loại 200 đồng có 5 tờ  loại 500 đồng có 2 tờ  loại 1000 đồng có 4 tờ  - HS nêu yêu cầu  **-**HS làm bài cá nhân.  -HS đổi vở kiểm tra chéo, góp ý cho nhau  -HS chữa bài: *Mẹ chọn tờ 500 đồng.*  - HS nghe GV phổ biến cách chơi.  - HS tham gia chơi.  -HS đọc nội dung bài tập và yêu cầu.  - HS làm bài cá nhân, đổi chéo vở kiểm tra bài của bạn, góp ý bổ sung.  - HS chữa bài:  a) Đ ; b) S ; c) Đ ; d) S  -HS nêu |

Bổ sung:

................................................................................................................................................................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

|  |  |
| --- | --- |
| **Môn: HDH** |  |
| **Tuần: 27**  **Lớp: 2** | Thứ sáu ngày tháng năm |

**BÀI 57 :** THỰC HÀNH VÀ TRẢI NGHIỆM ĐO ĐỘ DÀI **(Tiết 1)**

**I. MỤC TIÊU:** Sau bài học, HS có khả năng:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Thực hành ước lượng độ dài các đồ vật, qua đó củng cố lại kiến thức vê' đơn vị đo, dụng cụ đo.

**2. Năng lực:**

**-** HS phát triển năng lực ước lượng độ đài, khoảng cách theo dm và m.

**3. Phẩm chất:**

- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Các đồ dùng thước đo dm , m.

- HS: Bộ đồ dùng học toán 2.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY, HỌC CHỦ YẾU:**

| **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** |
| --- | --- |
| **1. Khởi động:**  - GV tổ chức trò chơi *“Hoa nở”.*  **Cách chơi:**  - GV đọc số, HS thi ghi số vào bảng.  - Hết thời gian quy định, bạn nào cài được nhiều số đúng nhất thì được thưởng ngôi sao.  - GV nhận xét, tuyên dương và dẫn vào bài.  **2. HDHS làm bài tập**  **Bài 1**:  Em hãy ước lượng độ dài các đồ vật theo yêu cầu rồi dùng thước kẻ đo lại. Ghi kết quả vào bảng.  - GV gọi HS nêu yêu cầu  - GV yêu cầu HS quan sát hình, thảo luận theo nhóm 4 rồi điền vào bảng  - Gọi HS trả lời.  + YC HS nêu cách đo?  + Khi đo ta phải chú ý đặt thước như thế nào?  - GV nhận xét chốt lại ý kiến đúng.  **Bài 2:** Em hãy tìm ba đồ vật trong nhà để đo chiều cao (theo đơn vị đề - xi - mét) rồi ghi lại vào bảng.  **-** Gọi HS nêu yêu cầu  + Muốn tìm được ba đồ vật trong nhà để đo chiều cao thì chúng ta phải làm gì?  - GV yêu cầu HS làm theo nhóm đôi.  - GV cùng lớp chữa bài.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - GV cho HS nêu lại những đơn vị đo độ dài đã học.  - GV nhận xét, dặn dò.  - YC HS học bài và chuẩn bị bài sau | - HS tham gia chơi.  - HS lắng nghe.  - HS đọc  **-** HS thảo luận nhóm. Ghi kết quả vào bảng   |  |  |  | | --- | --- | --- | | YÊU CẦU | EM ƯỚC LƯỢNG | EM ĐO ĐƯỢC | | Tìm độ dài một cạnh bàn học của em | Khoảng 100 dm | .... dm | | Tìm chiều cao chiếc ghế em ngồi | Khoảng 40 dm | .... dm | | Tìm chiều cao cặp sách của em | Khoảng 30 dm | .... dm |   - HS lắng nghe  - HS đọc yêu cầu.  - Chúng ta phải có thước đo đơn vị đề - xi - mét.  - HS làm bài.  - 1 nhóm làm bảng phụ và treo lên bảng.  VD:   |  |  | | --- | --- | | **Tên đồ vật** | **Em đo được** | | Cái ti-vi | 9dm | | Cái bàn ăn | 8dm | | Cái lò vi sóng | 3dm |   - HS nêu lại những đơn vị đo độ dài đã học. |

Bổ sung:

................................................................................................................................................................................................................................................................................